

Số: 2286/XLDK-TCKT  
V/v: Công bố giải trình BCTC hợp nhất  
06 tháng đầu năm 2022 sau soát xét

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (Petrocons) xin được giải trình về kết quả và sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất cụ thể như sau:

**1. Về chỉ tiêu lợi nhuận (LN) sau thuế của hợp nhất trước và sau soát xét:**

- LN sau thuế 06 tháng đầu năm 2022 sau soát xét là: 82,253 tỷ đồng.
- LN sau thuế 06 tháng đầu năm 2022 trước soát xét: 91,497 tỷ đồng.
- Chênh lệch LN sau soát xét so với trước soát xét: (9,244) tỷ đồng.

Nguyên nhân do:

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty được lập trên cơ sở Báo cáo tài chính của các Công ty con do đó phụ thuộc nhiều vào Báo cáo tài chính sau kiểm toán của Công ty Mẹ và các đơn vị. Sau khi thực hiện kiểm toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Mẹ và các Công ty con có nhiều thay đổi, vì vậy trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán của Tổng công ty đã đánh giá lại một số khoản trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi, lợi nhuận chưa thực hiện, các khoản đầu tư tài chính của một số đơn vị thành viên Tổng công ty theo chuẩn mực kế toán và Chế độ tài chính hiện hành.

**2. Về sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau soát xét 06 tháng đầu năm 2022 so với 06 tháng đầu năm 2021:**

- LN sau thuế 06 tháng đầu năm 2021 sau soát xét là: (39,419) tỷ đồng.
- LN sau thuế 06 tháng đầu năm 2022 là: 82,253 tỷ đồng.
- Chênh lệch: 121,672 tỷ đồng.

Nguyên nhân do:

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty được lập trên cơ sở hợp cộng Báo cáo tài chính của các Công ty con và loại trừ một số yếu tố nội bộ. Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong 06 tháng đầu năm 2022 đã nỗ lực tiết

giảm các khoản chi phí, rà soát thu hồi công nợ tồn đọng, giảm trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi nên đã giảm lỗ so với cùng kỳ năm trước.

### **3. Ý kiến từ chối trên báo cáo kiểm toán:**

**Ý kiến 1:** “Nhu trình bày tại Thuyết minh số 1 về giả định hoạt động liên tục, tại ngày 30/06/2022, lỗ lũy kế trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty là 3.780,91 tỷ VND tương đương hơn 94,52% vốn góp của chủ sở hữu (tại ngày 01/01/2022 là 3.882,67 tỷ VND tương đương hơn 97,07% vốn góp của chủ sở hữu) và nợ phải trả ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn là 458,13 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022 là 546,74 tỷ VND). Cùng với đó, các khoản nợ quá hạn thanh toán tại ngày 30/06/2022 chủ yếu bao gồm số dư gốc vay là 581,96 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022 là 594,22 tỷ VND) cho thấy Tổng Công ty đang thiếu hụt vốn lưu động để thanh toán các khoản nợ đến hạn. Một số Báo cáo tài chính giữa niên độ của các công ty con của Tổng Công ty cũng tồn tại nhiều yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ khả năng hoạt động liên tục như Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Dầu khí, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình. Các yếu tố này dẫn tới nghi ngờ về khả năng tiếp tục hoạt động của Tổng Công ty. Những sự kiện này cùng với các vấn đề nêu tại Thuyết minh số 1 cho thấy sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Tổng Công ty. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ tài liệu soát xét thích hợp để đánh giá sự phù hợp của việc áp dụng giả định hoạt động liên tục khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được lập với giả định Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp về khả năng trả nợ của Tổng Công ty cho các khoản nợ đến hạn và đã quá hạn. Do đó, không thể xác định liệu báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được lập với giả định Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.

**Ý kiến 2:** “Tại ngày 30/06/ 2022, Tổng Công ty có số dư khoản cho Công ty CP Khách sạn Lam Kinh (công ty liên kết) vay để hỗ trợ vốn sản xuất kinh doanh với số tiền là 200 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022 là 200 tỷ VND) và số dư dự phòng đã trích lập cho khoản phải thu này là khoảng 124,4 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022: khoảng 124,4 tỷ VND) (Thuyết minh số 7). Chúng tôi không thể thu thập được các tài liệu soát xét thích hợp liên quan đến giá trị có thể thu hồi của khoản phải thu về cho vay này tại ngày 30/06/2022 và ngày 01/01/2022. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

**Ý kiến 3:** “Tại ngày 30/06/2022, số dư chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang của công trình Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 (Thuyết minh số 10) và dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1 (Thuyết minh số 15) có giá gốc lần lượt là 245,1 tỷ VND và 25,8 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022 là 245,1 tỷ VND và 25,8 tỷ VND). Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Tổng Công ty đang làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để: (1) xem xét điều chỉnh giá trị phát sinh chưa lường hết của dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 và; (2) nghiệm thu, quyết toán chi phí của Tổng Công ty thực hiện tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các tài liệu soát xét thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của các chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang nêu trên tại ngày 30/06/2022 và ngày 01/01/2022. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của các chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang nêu trên tại ngày lập báo cáo, do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

**Ý kiến 4:** “Tại Thuyết minh số 14 trình bày số dư chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại ngày 30/06/2022 bao gồm các dự án (Tổng Công ty là Chủ đầu tư) đã tạm dừng thực hiện từ các năm trước là (1) Dự án Khu đô thị Đại học Dầu khí và (2) Dự án Khu công nghiệp Dầu khí Tiền Giang với tổng số tiền là khoảng 5,7 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022 là khoảng 5,7 tỷ VND). Chúng tôi không thể thu thập được các tài liệu soát xét thích hợp liên quan đến khả năng mang lại lợi ích kinh tế trong tương lai của các dự án này. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

**Ý kiến 5.** “Tổng Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2022 của Công ty CP Phát triển Đô thị Dầu và do vậy, số liệu để hợp nhất vào Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty vẫn sử dụng số liệu báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2021 của công ty con này. Đối với các công ty liên kết trừ Công ty CP Xây

lắp Dầu khí Miền Trung, Tổng Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2022 của các Công ty liên kết còn lại. Theo đó giá trị khoản đầu tư vào các Công ty liên kết này đang được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu dựa trên số liệu Báo cáo tài chính tự lập cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2022 (gồm các Công ty CP Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa và Công ty CP Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An) hoặc Báo cáo tài chính gần nhất mà Tổng Công ty thu thập được. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ tài liệu soát xét thích hợp về các số liệu báo cáo tài chính của các công ty con, công ty liên kết này được Tổng Công ty sử dụng để lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu có liên quan hay không.

Tại ngày 30/06/2022, Công ty mẹ Tổng Công ty không thu thập được báo cáo tài chính giữa niên độ của khoản góp vốn vào đơn vị khác đang được phản ánh trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ với tổng giá trị ghi sổ và tổng giá trị dự phòng cho các khoản đầu tư này lần lượt là 191,595 tỷ VND và 160,1 tỷ VND (dự phòng đầu tư vào các công ty này trích lập dựa trên số liệu Báo cáo tài chính gần nhất mà Tổng Công ty thu thập được). Tổng Công ty chưa đánh giá được hết sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư nêu trên. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này cũng như không thể thực hiện được các thủ tục soát xét thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng cần phải trích lập tại ngày 30/06/2022 và ngày 01/01/2022. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không..”

Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Tại ngày phát hành báo cáo tài chính soát xét của PVC, PVC chưa thu thập được báo cáo tài chính 30/06/2022 soát xét kiểm toán của các Công ty nêu trên do đó PVC đã sử dụng báo cáo tài chính thời điểm gần nhất của các đơn vị trên để hợp nhất. PVC tin tưởng rằng, việc hợp nhất nêu trên là phù hợp với các chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành.

**Ý kiến 6:** “Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (Công ty con) chưa đánh giá được sự suy giảm giá trị cũng như chưa ước tính được giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho là thành phẩm bất động sản có giá trị ghi sổ tại ngày 01/01/2022 và tại ngày 30/06/2022 là 36,3 tỷ VND (Thuyết minh số 10). Chúng tôi không thể thu thập được các tài liệu thích hợp liên quan đến giá trị

thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho là các thành phẩm bất động sản này, cũng như không thể thực hiện các thủ tục khác để đánh giá về giá trị dự phòng cần trích lập. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh khoản mục có liên quan hay không.”

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty Ý kiến của kiểm toán viên là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho nêu trên, cũng như không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng cần phải trích lập không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

**Ý kiến 7:** “Tại ngày 30/06/2022, số dư Hàng tồn kho trình bày trên Báo cáo tài chính của Công ty con - Công ty CP Dầu khí Đông Đô bao gồm các công trình Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhiệt điện Sông Hậu 1, Chung cư Trần Anh - Long An và Thi công nhà đa năng Quận 1 với tổng giá trị thi công dở dang là khoảng 59,46 tỷ VND (tại ngày 30/01/2022: 65,74 tỷ VND). Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của các công trình thi công dở dang nêu trên tại các thời điểm nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Tại ngày 30/06/2022, số dư khoản góp vốn của Công ty CP Dầu khí Đông Đô (Công ty con) vào dự án “Tổ hợp nhà ở kết hợp dịch vụ siêu thị và văn phòng làm việc tại số 28, đường Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội” (Dự án Dolphin Plaza) là 37,1 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022 là 37,1 tỷ VND) (Thuyết minh số 16). Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các tài liệu soát xét thích hợp để đánh giá liệu có cần thiết phải trích lập dự phòng cho khoản góp vốn đầu tư này hay không do Dự án Dolphin Plaza chưa bán được hết các căn hộ và chưa được quyết toán để phân chia kết quả đầu tư theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký kết. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Tại Công ty CP Dầu khí Đông Đô (công ty con), số dư công nợ chưa được đối chiếu xác nhận đầy đủ, cụ thể: nợ phải thu tại ngày 01/01/2022 và 30/06/2022 với giá trị lần lượt là 62,83 tỷ VND và 32,18 tỷ VND; nợ phải trả tại ngày 01/01/2022 và 30/06/2022 với giá trị lần lượt là: 49,72 tỷ VND và 30,44 tỷ VND. Khoản nợ phải thu tồn đọng tại ngày 30/06/2022 là 51,2 tỷ VND chưa được công ty xem xét và đánh giá khả năng trích lập dự phòng. Chúng tôi không thu thập được các tài liệu cần thiết để đánh giá được tính hiện hữu, khả năng thu hồi cũng như số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập đối với các khoản công nợ này..”



Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp do đó không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

**Ý kiến 8:** “Tại Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí (Công ty con): Tại thời điểm thực hiện soát xét thông tin tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022, chúng tôi chưa thu thập được dự toán chi phí đã được Hội đồng quản trị Công ty này phê duyệt đối với các dự án: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và Tổ hợp hóa dầu Miền Nam Việt Nam hoặc các tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương. Do đó, chúng tôi không thể đánh giá được sự phù hợp của doanh thu, giá vốn mà Công ty này đã ghi nhận từ hai dự án này cũng như ảnh hưởng của các số liệu đó tới Báo cáo tài chính giữa hợp nhất niên độ đính kèm. Các số liệu Công ty này đã ghi nhận vào Báo cáo tài chính cụ thể như sau:

Diễn giải	Lũy kế đến ngày 01/01/2022	Trong kỳ	Lũy kế đến ngày 30/06/2022
Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2			
<i>Doanh thu</i>	682.907.156.484	70.081.548.637	752.988.705.121
<i>Giá vốn</i>	697.652.860.820	68.106.498.637	765.759.359.457
Tổ hợp hóa dầu Miền Nam Việt Nam			
<i>Doanh thu</i>	2.272.359.224.771	119.534.156.147	2.391.893.380.918
<i>Giá vốn</i>	2.236.262.803.965	119.666.916.606	2.355.929.720.571

Cũng tại Công ty CP Kết cấu kim loại và Lắp máy Dầu khí (Công ty con): Tại Thuyết minh số 13 đã trình bày việc Công ty đang theo dõi giá trị quyền sử dụng đất liên quan đến khu đất tại số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu với nguyên giá là 15.166.470.000 VND, hao mòn lũy kế đến ngày 30/6/2022 là 5.453.831.795 VND. Khu đất này đã được chuyển đổi mục đích đầu tư dự án Khu phức hợp Chung cư cao ốc - Văn phòng do chính Công ty làm chủ đầu tư và đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng từ năm 2014. Ngày 24/08/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thu hồi khu đất này để cấp lại quyền sử dụng cho các chủ sở hữu thuộc dự án. Trong đó, Công ty có quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là tầng 1, tầng 2, tầng 3, tầng 4, tầng 5, tầng kỹ thuật và tầng kỹ thuật mái thuộc dự án này. Tuy nhiên, Công ty chưa tính giá trị quyền sử dụng khu đất này vào giá thành của dự án. Trong phạm vi của một cuộc soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm.”

Đây là ý kiến trên báo cáo soát xét của Công ty con trực thuộc Tổng công ty. Ý kiến của Kiểm toán viên nêu trong báo cáo kiểm toán là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp để đánh giá ảnh hưởng của vấn đề trên đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty, do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

#### **4. Về những vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán trên báo cáo tài chính sau soát xét kiểm toán:**

Kiểm toán viên đã đưa ra các điểm cần nhấn mạnh trong báo cáo kiểm toán theo chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 706, Tổng công ty PVC nhận định rằng các điểm cần nhấn mạnh trên báo cáo này không phải là các điểm ngoại trừ hay từ chối. Các điểm cần nhấn mạnh này cũng không phải là phần hạn chế phạm vi kiểm toán, do Tổng công ty đã cung cấp đầy đủ toàn bộ các chứng từ cần thiết cho kiểm toán viên để kiểm toán viên có cơ sở đánh giá các vấn đề liên quan đến các điểm cần nhấn mạnh này. Các điểm nhấn mạnh này đưa ra để hướng người đọc lưu ý hơn đối với các vấn đề đã được trình bày trong Báo cáo Tài chính. Đồng thời các điểm cần nhấn mạnh này không phải là các sự kiện để kiểm toán viên cho rằng báo cáo tài chính không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 30/06/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

#### **5. Để khắc phục khó khăn và giảm lỗ lũy kế trong thời gian tới, Ban lãnh đạo PVC đã có định hướng và giải pháp khắc phục như sau:**

Ban lãnh đạo Petrocons nhận thức rõ Petrocons đang gặp khó khăn và đã từng bước vượt qua. Do vậy, cùng với sự ủng hộ của Tập đoàn và các đơn vị thành viên trong Tập đoàn, Petrocons đã rất tích cực trong việc rà soát, xây dựng và triển khai các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, khôi phục và ổn định hoạt động SXKD. Một số giải pháp trong thời gian tới, cụ thể như sau:

- Quyết liệt trong công tác điều hành thi công trên tất cả các công trình, dự án mà Petrocons và các đơn vị thành viên thực hiện;
- Tích cực thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu để tìm kiếm và bổ sung nguồn việc;
- Tiếp tục triển khai công tác tái cấu trúc tổng thể Petrocons theo đúng định hướng được Tập đoàn phê duyệt, theo hướng công ty Mẹ trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực xây lắp, thực hiện vai trò định hướng hoạt động cho các công ty trực thuộc, thoái toàn bộ vốn đầu tư tại các đơn vị không thuộc chuỗi ngành nghề hoạt động chính của Petrocons; nâng cao vai trò quản lý, giám sát và điều hành hoạt động SXKD đảm bảo nâng

cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Petrocons;

- Quyết liệt trong công tác rà soát, đối chiếu và thu hồi công nợ, xây dựng kế hoạch chi tiết việc thu hồi và xử lý công nợ cho từng tháng, từng quý, nhằm thu hồi vốn đảm bảo hoạt động SXKD, giảm tối đa chi phí tài chính do bị chiếm dụng vốn;
- Tích cực làm việc với Tập đoàn/đơn vị thành viên Tập đoàn và các cơ quan quản lý nhà nước để đẩy nhanh việc phê duyệt các chi phí phát sinh tại các dự án mà Petrocons đang tham gia;
- Chủ động và tích cực làm việc với các Ngân hàng/TCTD để cơ cấu lại các khoản nợ, đàm phán giảm lãi suất vay vốn và thu xếp đủ vốn phục vụ hoạt động SXKD và giải tỏa các khoản bảo lãnh trong thời gian tới.

Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam xin báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT (b/cáo)
- BKS (b/cáo)
- TGD (b/cáo)
- Website PVC
- Bộ phận Công bố thông tin
- Lưu VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



The stamp is circular with a red border. Inside the border, the text reads: "TỔNG GIÁM ĐỐC" at the top, "CÔNG TY CỔ PHẦN" in the middle, "XÂY LẮP DẦU KHÍ" below that, and "VIỆT NAM" at the bottom. The outer ring of the stamp contains the text "M.S.D.N: 3500102985". A large, stylized signature in black ink is written over the stamp, and the name "Phan Lữ Giang" is written in red cursive below the stamp.